

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	468.26 ↑	5.74	1.24%
KLGD (triệu ck)	89.70 ↓	-32.32	-26.49%
GTGD (tỷ đồng)	1,356.31 ↓	-443.67	-24.65%
Tổng cung (triệu ck)	92.99 ↓	-40.28	-30.23%
Tổng cầu (triệu ck)	108.03 ↓	-28.12	-20.66%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.61 ↓	-7.79	-58.11%
KL bán (triệu ck)	4.03 ↓	-0.38	-8.52%
Giá trị mua (tỷ đồng)	128.16 ↓	-123.23	-49.02%
Giá trị bán (tỷ đồng)	106.65 ↑	7.80	7.89%

Theo sự thống kê của báo giới về ý kiến của các chuyên gia trong thời điểm hiện tại thì phần lớn ý kiến đều thiên về chiều hướng tích cực khi đánh giá thị trường chứng khoán năm 2012. Theo chiều hướng này, dòng tiền nước ngoài sẽ tiếp tục đổ vào TTCK Việt Nam, tuy nhiên có một vấn đề nhỏ là đối với các cổ phiếu tốt thì giới hạn room cho NĐT NN hầu như đã cạn kiệt. Khi nhận định về kinh tế vĩ mô – chính sách tiền tệ, một số chuyên gia cho rằng chính sách tiền tệ với những thay đổi sắp tới sẽ mang tính chất như một gói kích cầu nhỏ nhỏ để giải quyết vấn đề đình đốn đang xuất hiện trong nền kinh tế. Theo đó, hiệu quả của nó sẽ phản ánh vào trong tăng trưởng kinh tế trong các quý cuối năm, tuy nhiên cũng tồn tại nguy cơ làm tăng áp lực lạm phát.

Phiên giao dịch hôm nay, thị trường lại tiếp tục tăng mạnh. Tâm điểm của dòng tiền trong phiên hôm nay tiếp tục là các nhóm Bất Động Sản, Ngân Hàng và Chứng Khoán. Như đã phân tích, chúng tôi cho rằng hiện tại, khoảng kiểm chứng lại (retest) sau khi tín hiệu break out mô hình của chỉ số hai sản chưa thực sự diễn ra đủ về mặt thời gian hay mức điều chỉnh, do đó nguy cơ có thể xuất hiện điều chỉnh sẽ vẫn còn tồn tại. Yếu tố thứ hai mà chúng tôi nhấn mạnh tới là dòng tiền tham gia thị trường hiện tại đang mang nặng màu sắc của dòng tiền ngắn hạn hoặc đầu cơ siêu ngắn (T+4) khi tập trung chủ yếu vào các nhóm ngành vẫn đang có rủi ro cao như các mã cổ phiếu bất động sản và một số pennies khác. Đối với diễn biến trong ngắn hạn, khả năng cao là thị trường sẽ tiếp tục dao động mạnh, tăng giảm xen kẽ, nhưng theo chiều hướng đi lên dần. Trong khoảng thời gian đó, các dòng tiền ngắn hạn có thể còn tiếp tục phân hóa, mức tăng của các mã cổ phiếu có khả năng sẽ không đồng đều nhau.

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

TTCK đang được hỗ trợ về mặt tâm lý sau những thay đổi từ chính sách điều hành tiền tệ. Tuy nhiên, độ trễ của chính sách khi có tác động thực tiễn tới doanh nghiệp có thể sẽ khá lâu. VN-index hiện có hỗ trợ tại 455 điểm, và HNX- Index có hỗ trợ tại 78 điểm. NĐT nên tận dụng những lúc giảm điểm, tiếp tục gia tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Khi tham gia vào thị trường, NĐT nên ưu tiên tỷ lệ nhiều hơn cho các cổ phiếu tốt về mặt cơ bản, NĐT ngắn hạn hoặc mục tiêu đầu tư mạo hiểm thì có thể quan tâm tới các nhóm thuộc tài chính, chứng khoán, ngân hàng v.v...(những doanh nghiệp có khả năng phục hồi mạnh và sớm nhất nếu kinh tế chuyển biến) và tạm thời chưa nên giải ngân nhiều vào ngành bất động sản.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

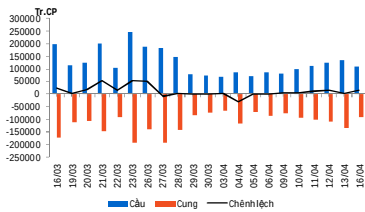
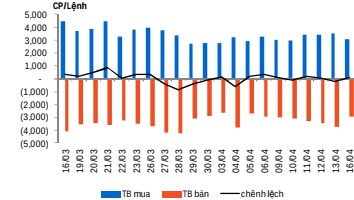
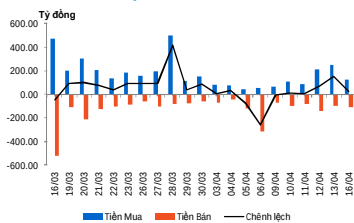
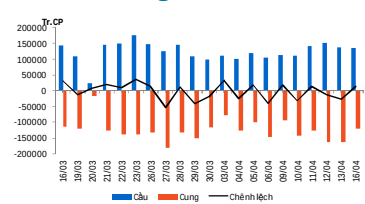
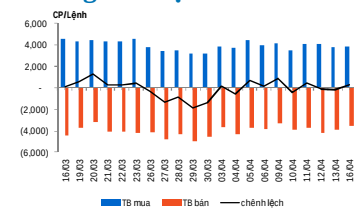
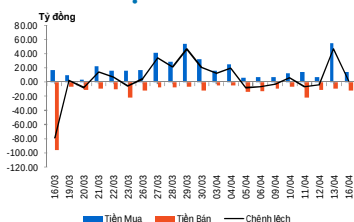
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	80.37	↑ 1.99	2.54%
KL.GD (triệu ck)	91.33	↓ -13.25	-12.67%
GTGD (tỷ đồng)	1,009.32	↓ -48.30	-4.57%
Tổng cung (triệu ck)	120.21	↓ -42.46	-26.10%
Tổng cầu (triệu ck)	134.32	↓ -2.07	-1.52%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.34	↓ -2.92	-68.54%
KL bán (triệu ck)	0.78	↑ 0.07	9.66%
Giá trị mua (tỷ đồng)	14.19	↓ -41.86	-74.69%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.82	↑ 2.91	32.73%



Đồ thị HNX-Index.

Sau khi break out khỏi kháng cự 78 điểm, HNX-Index tiếp tục tăng mạnh trong phiên hôm nay là tín hiệu khẳng định mô hình này. Tuy nhiên, trong những phiên sắp tới HNX có thể xuất hiện những đợt điều chỉnh giảm retest lại hỗ trợ 78 điểm này. Bên cạnh đó, yếu tố thanh khoản chưa thực sự ổn định trở lại ở mức bình quân 70- 80 triệu đơn vị sẽ khiến chiều hướng tăng của HNX-Index không ổn định, đặc biệt là dòng tiền đang tập trung mạnh vào nhóm pennies.

Đối với HNX-Index, NĐT nên hạn chế việc giải ngân trong những phiên tăng mạnh, nhưng cần tận dụng những lúc điều chỉnh để gia tăng tỷ lệ cổ phiếu. NĐT nên ưu tiên các mã cổ phiếu bluechips có thanh khoản cao và khá ổn định về mặt cơ bản (không có nguy cơ về ngừng giao dịch và các khoản nợ hoặc thua lỗ lớn v.v...). Trạng thái dao động của HNX-Index có thể còn kéo dài một vài phiên tới khi chỉ số còn dao động trong khoảng 78 – 80 điểm.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index mở cửa tăng 2.54 điểm, tương ứng 0,55% đạt 465.06 điểm. Các cổ phiếu lớn và vừa ở đều duy trì được sắc xanh như BVH, MSN, VIC, nhóm cổ phiếu ngân hàng và bất động sản. Những phút đầu đợt 2, thị trường tăng điểm chậm, có lúc giảm điểm do ảnh hưởng bởi các mã vốn hóa lớn. Tuy nhiên, tiếp cận thời điểm 10h00, thị trường bật tăng trở lại với sự đi lên của nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Cổ phiếu khoáng sản đa số bật tăng trần như BMC, KSH, KTB, KSA, KSS.. tiếp theo đó là nhóm bất động sản, chứng khoán. Chốt phiên sáng, VN-Index tăng mạnh 5.66 điểm, tương ứng 1,22% đạt 468.18 điểm. Sang phiên buổi chiều, lực mua tăng mạnh giúp VN-Index vượt mốc 470 điểm. Tuy nhiên về cuối phiên, lực bán chốt lời tăng mạnh khiến VN-Index thu hẹp mức tăng xuống còn 5.74 điểm, tức 1,24%, chốt phiên ở 468.26 điểm.

Giao dịch thì vẫn hết sức sôi động, với gần 90 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương đương 1,356.31 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

Trên sàn Hà Nội, mở cửa các mã như PVS, VND, PVX, BVS, KLS... giữ được sắc xanh nhẹ, giúp HNX-Index tăng khoảng 0.5 điểm, tức 0,63% đạt 78.87 điểm. Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng có phần yếu hơn, khi HNX-Index chỉ tăng loang quanh 0.4 điểm, Các mã ngân hàng tại sàn này chủ yếu đứng giá, riêng ACB giảm nhẹ. Đến 10h00, tương tự sàn HSX, lực cầu đổ vào thị trường, đặc biệt cổ phiếu bất động sản, chứng khoán ở sàn này bật tăng khá mạnh như SCR, PVA, VCG, SDH, STL, SHS, WSS, ORS.. HNX-Index bật mạnh trở lại, với 0.95 điểm, tức 1.21% lên 79.33 điểm, và hướng tới mốc 80 điểm. Chốt phiên sáng, HNX-Index tăng 1.26 điểm, tức 1.61% đạt 79.64 điểm. Sang đợt giao dịch buổi chiều, đà tăng tiếp tục được đẩy mạnh, kết thúc đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index chính thức vượt mốc 80 điểm khi tăng 1.93 điểm, tức khoảng 2.46% lên 80.31 điểm. Về cuối phiên, HNX-Index tiếp tục tăng vọt lên 80.37 điểm, tăng gần 2 điểm so với tham chiếu (+2.54%).

Giao dịch đạt 91.32 triệu đơn vị, tương đương 1,009 tỷ đồng. Trong đó, HBB đạt gần 9.5 triệu đơn vị, tiếp theo là PVX gần 9.2 triệu đơn vị

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 23 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 1 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PGS (tăng 6,88%), PET (tăng 4,70%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 4,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3,48% và tổng khối lượng giao dịch đạt 26 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 16/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,500	26,400	→ 0.00	0.48	14.86	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,800	684,100	↑ 6.25	0.40	0.67	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,300	3,426,700	↑ 6.88	1.36	1.55	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	18,900	311,500	↑ 6.78	1.55	11.96	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,100	17,400	↑ 1.67	0.57	3.37	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,800	1,052,700	↓ -4.00	0.44	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,700	386,225	↑ 3.08	0.61	1.00	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,400	482,000	↑ 5.13	0.98	7.49	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,500	411,700	↑ 6.84	2.19	8.99	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,600	1,265,500	↑ 6.25	0.87	6.87	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,700	70,820	↑ 1.08	0.80	8.78	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,000	10,230	→ 0.00	0.67	1.87	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,700	3,345,077	↑ 6.86	1.58	7.03	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12,600	7,189,651	↑ 5.88	0.56	2.04	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,400	1,581,500	↑ 2.86	1.94	5.23	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	9,000	23,020	↑ 1.12	0.80	4.92	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,600	815,300	↑ 4.70	1.39	8.52	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,600	88,570	↑ 1.88	2.20	9.80	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,300	840,420	↑ 5.00	0.56	4.35	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,200	496,230	↑ 0.75	3.10	15.41	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,300	1,395,380	↑ 4.38	1.27	17.09	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,900	949,160	↑ 4.26	0.63	38.66	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,800	223,000	↑ 4.62	0.58	56.67	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,500	292,010	↑ 3.17	0.59	7.37	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,300	501,440	↑ 1.65	1.11	6.41	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,300	114,840	↑ 3.28	0.50	1.40	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Xuất Nhập khẩu và Phát hành Phim Việt Nam	96,73	9.673.828	10.000	20/4/2012
Ngân hàng TMCP Việt Á	3.098	11.661.634	11.500	19/04/2012
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	HSX	18	27/03/2012
Tổng Công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần	HSX	1.895	27/03/2012
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
Cổ phiếu CTCP Liên doanh SANA WMT	ASA	HNX	30	12/03/2012
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	LAS	HNX	540	01/03/2012
CTCP Khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long	KHL	HNX	95	21/02/2012
CTCP Khoáng sản Á Châu	AMC	HNX	28,5	15/02/2012

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	21,000	22,000	4.76	77,684,703
EIB	18,200	18,400	1.10	54,715,056
DPM	31,500	32,400	2.86	51,157,565
REE	16,800	17,300	2.98	40,641,721
MBB	15,500	15,800	1.94	39,591,039

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	11,900	12,600	5.88	88,485
PGS	21,800	23,300	6.88	79,405
VND	12,900	13,800	6.98	74,188
KLS	13,100	13,800	5.34	72,148
HBB	7,100	7,200	1.41	67,935

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	700	800	100	14.29
CAD	800	900	100	12.50
BGM	8,000	8,400	400	5.00
DRH	4,000	4,200	200	5.00
BHS	20,000	21,000	1,000	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BKC	10,000	10,700	700	7.00
VND	12,900	13,800	900	6.98
AMV	4,300	4,600	300	6.98
CTA	4,300	4,600	300	6.98
SRB	4,300	4,600	300	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BAS	1,100	1,000	-100	-9.09
VSG	1,500	1,400	-100	-6.67
VSI	8,000	7,600	-400	-5.00
SFC	22,400	21,300	-1,100	-4.91
DRL	18,500	17,600	-900	-4.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VGP	14,400	13,400	-1,000	-6.94
HTB	39,200	36,500	-2,700	-6.89
VBC	17,500	16,300	-1,200	-6.86
DL1	13,200	12,300	-900	-6.82
MHL	7,400	6,900	-500	-6.76

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	19,821	DPM	27,462
MBB	11,810	VIC	12,985
PVD	10,671	PVD	12,170
VCB	10,317	BVH	6,550
DMC	6,727	GMD	5,769

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	2,096	PGS	5,055
PVL	1,500	PVS	1,910
TDN	1,458	SHB	1,140
PVS	1,269	PVE	919
SHB	1,150	SDT	643

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339